TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **50**/2023/HS-ST
Ngày: 28-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Minh Khánh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Hùng.

2. Ông Ma Quốc Thể.

- Thư ký phiên toà: Bà Ma Thị Vân Kiều - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 28/4/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2023/TLST-HS, ngày 24 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn Đ, sinh ngày 25/4/1989 tại huyện T, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1967; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1991; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016; anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Người bị hại: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958, trú tại: thôn G, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (đã chết).

- Người Đ diện hợp pháp của người bị hại: **Đỗ Văn V**, sinh năm 1958; trú tại: Thôn G, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hợp tác xã dịch vụ hỗ trợ vận tải xã N, địa chỉ: thôn 2, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương. Người Đ diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tất T - chức vụ: giám đốc.

Người Đ diện theo uỷ quyền: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1994, địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/8/2022, Phạm Văn Đ ký hợp đồng lao động với ông Nguyễn Tất T - Giám đốc HTX dịch vụ hỗ trợ vận tải xã N, có địa chỉ tại thôn 2, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương, công việc là lái xe ô tô chở khách tuyến tỉnh Hải Dương đi tỉnh Hà Giang.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 07/11/2022, Phạm Văn Đ có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô, biển số đăng ký 34B - 017.37 xuất phát từ bến xe khách thành phố Hà Giang đi đến bến xe khách huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, cùng đi trên xe có Vũ Văn Q, sinh năm 1975, trú tại thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương là lái xe hợp đồng của HTX dịch vụ hỗ trợ vận tải xã N. Khi đến xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang, Đ đón thêm anh Lưu Tiến Q, sinh năm 1989, trú tại xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương là phụ xe. Khoảng 10 giờ 17 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe ô tô đi trên đường ĐT 186 theo hướng thành phố Tuyên Quang đi huyện Sơn Dương, khi đến Km 59 + 600 thuộc thôn C, xã V, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang với vận tốc khoảng 70km/h và đi ở giữa đường. Lúc này bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958, trú tại thôn G, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang điều khiển xe máy điện không đeo biển số đi phía trước cùng chiều, cách xe ô tô do Đ điều khiển khoảng 40m, bà L đang chuyển hướng từ phía bên phải đường sang phía bên trái đường để rẽ vào ngõ. Do không chú ý quan sát nên khi xe ô tô do Đ điều khiển cách xe máy điện do bà L điều khiển khoảng 10m thì Đ mới phát hiện ra, liền đạp phanh giảm tốc độ nhưng do khoảng cách gần nên xe ô tô do Đ điều khiển đã đâm vào xe máy điện do bà L điều khiển làm bà L ngã xuống đường, bị thương đi cấp cứu tại bệnh viện Hùng Vương, tỉnh Phú Thọ đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày bà L chết.

* Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 12 giờ 40 ngày 07/11/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương, xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường hai chiều, làm bằng bê tông, nhìn hướng thành phố Tuyên Quang đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất trong 100m; hướng huyện Sơn Dương đường thẳng trong khoảng 40m sau đó vòng cua phải, tầm nhìn không bị che khuất trong khoảng 80m. Khám nghiệm theo hướng thành phố Tuyên Quang đi huyện Sơn Dương. Giữa đường có vạch sơn đứt quãng màu vàng, bên phải đường là lề đường đất, hàng rào hộ lan bằng kim loại, bên trái đường là lề đường bằng bê tông, nắp mương thoát nước bằng bê tông, đường nhánh đi vào khu dân cư, dãy các nhà dân sinh sống. Lòng đường nơi xảy ra tai nạn rộng 11m, lề đường bên phải rộng 40cm, lề trái + nắp mương thoát nước rộng 1,45m. Lấy mép đường bê tông bên phải làm mép chuẩn. Vị trí số 1 là đầu vết phanh của hàng lốp xe bên trái xe ô tô, nằm trên phần đường bên trái theo hướng thành phố Tuyên Quang đi huyện Sơn Dương, cách tâm vạch sơn đứt quãng màu vàng giữa đường là 1,4m. Vị trí số 2 xác định là điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô và xe máy điện, nằm ở phần đường bên trái theo hướng thành phố Tuyên Quang đi huyện Sơn Dương, vết có chiều hướng thành phố Tuyên Quang đi huyện Sơn Dương, tâm đầu vết cách tâm vạch sơn màu vàng đứt quãng ở giữa đường 1,37m…

* Biên bản khám nghiệm phương tiện hồi 14 giờ 30 phút ngày 07/11/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương, đối với xe ô tô biển số 34B - 017.37 Kính chắn gió phía trước bên phải đầu xe bị rạn vỡ vùng có kích thước (1,4x0,4)cm. tâm vùng cách mặt đất 1,54m, cách góc đầu xe ben phải là 1,06m; mặt ga lăng, mặt ngoài cản trước và ba - đờ - sốc, biển số xe có vùng tỳ trượt mất sơn, rách vỡ nhựa, bám dính tạp chất màu đen;… mặt ngoài góc dưới bên trái biển số trước có bám dính vùng tạp chất màu nâu đỏ.

* Biên bản khám nghiệm phương tiện hồi 15 giờ 35 phút ngày 07/11/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương, đối với xe máy điện không có biển số. Đèn chiếu sáng vỡ rời khỏi vị trí; mặt ngoài đầu tay nắm bên phải có vùng tỳ trượt cao su có chiều từ trước ra sau; mép ngoài nhựa để chân trước bên trái bị rách vỡ, tỳ đẩy từ trái sang phải; giảm sóc sau bên trái bị tỳ đẩy, cong gập theo hướng từ sau về trước từ trái sang phải; đèn chiếu hậu phía sau bị gãy vỡ, tụt vào trong.

* Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1362/KL-KTHS ngày 30/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận đối với tử thi Nguyễn Thị L:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vùng đầu, mặt, hai tay, hai chân, có các vết sưng nề bầm tím tụ máu, sây sát.

+ Chấn thương sọ não: Hình ảnh vỡ phức tạp xương sọ, tụ máu màng não và cầu não, chảy máu dưới nhện.

+ Chấn thương bụng kín: Gãy xương sườn 4,5,6,12 bên trái, vỡ xương bả vai phải, gãy mỏm ngang trái L1,L2,L3; đụng dập phổi, vỡ lách

+ Chấn thương gẫy kín đầu dưới xương trụ phải.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

3. Kết luận khác:

+ Vị trí, đặc điểm thương tích đã mô tả ở trên.

+ Cơ chế, vật gây thương tích: Các thương tích trên thân thể tử thi Nguyễn Thị L do va đập, đè ép với vật tày, có khối lượng lớn gây ra.

* Bản kết luận giám định dấu vết cơ học số 1403/KL-KTHS ngày 22/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

1. Vùng vết trượt xước nhựa, mất sơn, một số điểm bám dính tạp chất màu xanh (dạng sơn) tại mặt trước ốp nhựa đầu xe bên phải và vết rách, bật bung xơ sợi tại ốp nhựa đầu xe ô tô biển số 34B-017.37 (Ảnh 9,11 trong bản ảnh giám định) hình thành do va chạm với vùng vết nứt vỡ nhựa, trượt xước nhựa, mất sơn tại sườn bên trái và vết trượt xước, lõm kim loại, bám dính tạp chất màu nâu (dạng sơn) và các xơ sợi màu trắng tại mặt ngoài phía dưới ống giảm sóc, càng phía sau bên trái xe điện không biển số (ảnh 10, 12 trong bản ảnh giám định) là phù hợp.

Vết trượt xước, cong vênh tại biển số xe phía trước đầu xe ô tô biển số 34B-017.37 (ảnh 13 trong bản ảnh giám định) hình thành do va chạm với vết trượt xước, tỳ lõm kim loại tại khung kim loại bên trái xe, phía dưới ốp nhựa để chân trước xe điện không biển số (ảnh 14 trong bản ảnh giám định) là phù hợp.

2. Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa hai phương tiện là tại phía trước vết cày mặt đường (vị trí số 02 trong biên bản khám nghiệm hiện trường) là phù hợp. Căn cứ theo biên bản khám nghiệm hiện trường vết số 02 nằm ở phần đường bên

trái theo hướng thành phố Tuyên Quang đi huyện Sơn Dương, vết có chiều hướng thành phố Tuyên Quang đi huyện Sơn Dương, tâm đầu vết cách tâm vạch sơn màu vàng đứt quãng ở giữa đường 1,37m.

* Bản kết luận giám định số 1389/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

1. Tìm thấy 01 File video có tên: "EMER20221107-101702-351518.Mp4", mã MD5: A8836F2C40AD1B8FE8992AFB888D5631, có hình ảnh vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 07/11/2022 (theo thời gian hiển thị của video). Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong file video trên. Sao lưu file video ra đĩa DVD.

2. Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong file video có tên "XVR chỉ main 20221107114506_20221107114615.dav", mã MD5: 77394E2B7A04F911FEE6ED9B4D02EC03 (được lưu trong đĩa DVD gửi giám định). Diễn biến, hành động của người điều khiển xe ô tô được mô tả chi tiết trong bản ảnh giám định kèm theo.

3. Trích xuất được tốc độ quá trình di chuyển của xe ô tô biển số đăng ký 34B-017.37 trong ngày 07/11/2022 (theo thời gian hệ thống của thiết bị), dữ liệu về tốc độ của phương tiện được thể hiện trong File có tên "Bao_cao_toc_do.pdf", mãMD5:CB6F3BA7D322BB2CB816F8E2AAAF60D2.

4. Ngay trước khi xảy ra va chạm giao thông, người điều khiển xe máy điện đã di chuyển đến khu vực giữa đường, phần bánh trước của xe máy điện đã di chuyển sang phần đường bên trái theo chiều di chuyển của xe; không xác định được phần đường di chuyển của xe ô tô gắn camera hành trình. Không xác định vị trí hai phương tiện va chạm ở phần đường nào.

5. Không xác định được thời điểm xe máy điện bắt đầu chuyển hướng. Không quan sát thấy tín hiệu đèn xi nhan của xe máy điện trong quá trình di chuyển sang đường. Không xác định được khoảng cách hai phương tiện và tốc độ của xe ô tô trong quá trình xe máy điện di chuyển sang đường.

6. Không đủ căn cứ xác định tốc độ của xe ô tô và xe máy điện tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông.

* Kết luận định giá tài sản số 75/KL-HĐĐGTSTTHS và số 76/KL-HĐĐGTSTTHS cùng ngày 26/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Dương, kết luận:

- Tổng số tiền thiệt hại do tai nạn giao thông của xe ô tô biển số đăng ký 34B-017.37 là 7.671.000 đồng (Bảy triệu sáu trăm bảy mươi mốt nghìn đồng).

- Tổng số tiền thiệt hại do tai nạn giao thông của xe máy điện là 1.260.000 đồng (Một triệu hai trăm sau mươi nghìn đồng).

Về dân sự: Ngày 13/11/2022, Phạm Văn Đ đã bồi thường cho gia đình bị hại (Đ diện là ông Đỗ Văn V) số tiền 140.000.000 đồng, ông Việt không không đề nghị bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Văn Đ.

***Về vật chứng*:** Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương đã tạm giữ:

- 01 xe máy điện nhãn hiệu ELYZA SHMI, không đeo biển số đăng ký, màu sơn xanh, xe cũ đã qua sử dụng và bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Ngày 20/12/2022 đã trả lại xe máy điện cho ông Đỗ Văn V Đ diện gia đình bị hại.

- 01 xe ô tô khách giường nằm nhãn hiệu THACO, biển số đăng ký 34B-017.37, màu sơn Đỏ-Trắng-Xám, xe cũ đã qua sử dụng và bị hư hỏng do tai nạn. Ngày 17/11/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương đã trả lại chiếc xe ô tô cho ông Lưu Tiến Q Đ diện HTX dịch vụ vận tải xã Ninh Thành.

- 01 túi niêm phong mã số NS3A 099899 bên trong đựng các mảnh sợi nhựa màu trắng thu tại giảm sóc sau phần bên trái của xe đạp điện nhãn hiệu ELYZA SHMI, không đeo biển số đăng ký, màu sơn xanh.

- 01 phong bì dán niêm phong bên trong đựng 01 khăn giấy thấm dấu vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường vụ tai nạn giao thông.

- 01 thiết bị giám sát hành trình và 01 thẻ nhớ camera hành trình đều của xe ô tô biển số đăng ký 34B-017.37. Ngày 28/2/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương đã trả lại cho Phạm Văn Đ.

- 01 đĩa DVD lưu trữ dữ liệu được trích xuất từ camera buồng lái xe ô tô biển số đăng ký 34B-017.37.

- 01 đăng ký xe ô tô; 01 bảo hiểm xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định đều của xe ô tô biển số 34B - 017.37 và 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Phạm Văn Đ.

Cáo trạng số 45/CT-VKSSD, ngày 23/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố Phạm Văn Đ về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho hợp tác xã dịch vụ hỗ trợ vận tải xã Ninh Thành, Đ diện là anh Hoàng Văn T 01 đăng ký xe ô tô; 01 bảo hiểm xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định đều của xe ô tô biển số 34B - 017.37. Trả lại cho bị cáo Phạm Văn Đ 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng E mang tên bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ 01 túi niêm phong mã số NS3A 099899 bên trong đựng các mảnh sợi nhựa màu trắng thu tại giảm sóc sau phần bên trái của xe đạp điện nhãn hiệu ELYZA SHMI; 01 phong bì dán niêm phong bên trong đựng 01 khăn giấy thấm dấu vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường vụ tai nạn giao thông.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Đ diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 10 giờ 17 phút ngày 07/11/2022, Phạm Văn Đ có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô biển số đăng ký 34B - 017.37 đi trên đường ĐT 186 theo hướng thành phố Tuyên Quang đi huyện Sơn Dương khi đến Km 59 + 600 thuộc thôn C, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Do không chú ý quan sát, đi không đúng phần đường quy định (lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều 1,4m), không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có chướng ngại vật trên đường (vi phạm khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ) phần đầu xe ô tô do Đ điều khiển đã đâm vào phần sườn, càng sau bên trái xe máy điện do bà Nguyễn Thị L điều khiển đi phía trước cùng chiều, đang chuyển hướng sang phía bên trái đường theo chiều đi, không bật xi nhan xin chuyển hướng (vi phạm khoản 1, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ). Hậu quả bà L bị thương đi bệnh viện cấp cứu đến 16 giờ 30 cùng ngày, bà L chết.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Phạm Văn Đ về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* là đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của giao thông đường bộ, trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khoẻ của người khác. Do vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và đường lối xử lý đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; người Đ diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người bị hại cũng có một phần lỗi khi chuyển hướng không có tín hiệu (không bật xi nhan) xin chuyển hướng và không quan sát các phương tiện khác, bị cáo có ông nội Phạm Văn B là Liệt sỹ, bà nội Nguyễn Thị K là thương binh. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho bị cáo để có mức án phù hợp.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội do vô ý, sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã đến thăm hỏi, xin lỗi, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại và người Đ diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, người bị hại có một phần lỗi. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Tai nạn xảy ra là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng:

Đối với 01 xe máy điện nhãn hiệu ELYZA SHMI; 01 xe ô tô khách giường nằm nhãn hiệu THACO, biển số đăng ký 34B-017.37; 01 thiết bị giám sát hành trình và 01 thẻ nhớ camera hành trình đều của xe ô tô biển số đăng ký 34B-017.37; cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu, người Đ diện nên HĐXX không xem xét.

Đối với 01 đĩa DVD lưu trữ dữ liệu được trích xuất từ camera buồng lái xe ô tô biển số đăng ký 34B-017.37 cần lưu theo hồ sơ vụ án.

Đối với các giấy tờ gồm 01 đăng ký xe ô tô, 01 bảo hiểm xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định đều của xe ô tô biển số 34B - 017.37, tuyên trả cho Hợp tác xã dịch vụ hỗ trợ vận tải xã Ninh Thành, người Đ diện là ông Hoàng Văn T.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Phạm Văn Đ, tuyên trả lại cho bị cáo Phạm Văn Đ.

Đối với 01 túi niêm phong mã số NS3A 099899 bên trong đựng các mảnh sợi nhựa màu trắng thu tại giảm sóc sau phần bên trái của xe đạp điện nhãn hiệu ELYZA SHMI và 01 phong bì dán niêm phong bên trong đựng 01 khăn giấy thấm dấu vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường vụ tai nạn giao thông; là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

[5] Về phần dân sự:

Ngày 13/11/2022, Phạm Văn Đ đã bồi thường cho gia đình bị hại (Đ diện là ông Đỗ Văn V) số tiền 140.000.000 đồng, ông Việt không không đề nghị bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Văn Đ.

Đối với thiệt hại do tai nạn giao thông của xe ô tô biển số đăng ký 34B-017.37 là 7.671.000 đồng và thiệt hại do tai nạn giao thông của xe máy điện là 1.260.000 đồng thì Hợp tác xã dịch vụ hỗ trợ vận tải xã Ninh Thành, người Đ diện là ông Hoàng Văn T và Đ diện gia đình bị hại là ông Đỗ Văn V không đề nghị bị cáo Phạm Văn Đ phải bồi thường.

Do đó, HĐXX không xem xét.

[6] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Điều 47 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ **01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thử thách 02 (hai) năm.** Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/4/2023).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng:

- Trả lại cho Hợp tác xã dịch vụ hỗ trợ vận tải xã Ninh Thành: 01 đăng ký xe ô tô, 01 bảo hiểm xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định đều của xe ô tô biển số 34B - 017.37.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn Đ: 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Phạm Văn Đ.

(Các giấy tờ trên hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án, Toà án sẽ tiến hành trả lại cho bị cáo).

- Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD lưu trữ dữ liệu được trích xuất từ camera buồng lái xe ô tô biển số đăng ký 34B-017.37.

- Tịch thu tiêu huỷ: Các mảnh sợi nhựa màu trắng thu tại giảm sóc sau bên trái của xe máy điện nhãn hiệu ELYZA SHMI, không đeo biển số đăng ký, màu xanh và 01 khăn giấy thấm dấu vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường vụ tai nạn giao thông.

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương.

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, người Đ diện hợp pháp cho người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án, phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện SD;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Minh Khánh